

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: **63/2020/HSST**

Ngày: 06/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Quốc Tuấn và Ông Nguyễn Tiến Nam.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Châu, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, số 11 Tôn Đức Thắng, thành phố Huế, Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2020/HSST ngày 24 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 276/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Thị Th; Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 08/02/1963, tại tỉnh Quảng Ninh; Nơi đăng ký HKTT và Chỗ ở: Tổ 10, khu vực 4, phường Th, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; Họ tên cha: Phạm H và bà Đoàn Thị Đ (Đều đã chết). Gia đình có 03 chị em ruột, bị cáo là con thứ nhất. Họ tên chồng: Nguyễn Văn T, sinh ngày: 04/8/1970; bị cáo có 02 con riêng, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1988.

Quá trình nhân thân: Từ nhỏ ở với gia đình, tại xã Đức Chính, huyện Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, sau đó vào sinh sống làm ăn và học văn hóa hết lớp 9/12 tại thành phố Đà Nẵng thì nghỉ học.

Từ năm 1983 đến 1996 sinh sống tại phường Th, thành phố H. Năm 1996, bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng tuyên phạt 12 tháng tù giam về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” đến ngày 30/3/1997 được ra tù trở về địa phương.

Năm 2012 bị Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy tuyên phạt 03 năm 06 tháng tù giam về tội “Vận chuyển Thóc nỏ trái phép”. Năm 2015 được ra tù trở về địa phương sinh sống, làm ăn cho đến ngày gây án.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15 tháng 4 năm 2020, sau đó chuyển sang tạm giam từ ngày 18 tháng 4 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1970, trú tại: Tổ 10, khu vực 4, phường Th, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

Người làm chứng:

- Ông Hoàng Thoại Linh, sinh năm 1974, trú tại: 177 Bùi Thị Xuân, phường Phường Đức, thành phố Huế. Có mặt.

- Ông Phạm Văn Thanh, sinh năm 1969, trú tại: số 40 Trường sơn, Phường Hòa Thọ Tây, quận Cẩm lệ, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

- Ông Nguyễn Vĩnh Tồn, sinh năm 1987, trú tại :Tổ 51 Phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành sơn, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

- Ông Nguyễn Anh Tuấn, sinh năm 1980, trú tại: số 47 Trần Bình Trọng, Phường Phước Ninh, quận Hải châu, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng giữa tháng 4 năm 2020, Phạm Thị Th có hành vi tàng trữ khoảng 73kg (Bảy mươi ba kilogam) Thốc nổ trong hai bao tải màu xanh và để tại nhà của mình ở Tổ 10, khu vực 4, phường Th, thành phố H. Sáng ngày 15 tháng 4 năm 2020, Th đã đưa số Thốc nổ này lên xe ô tô của mình (xe Th đứng tên mua lại của anh Nguyễn Anh Tuấn, là chủ hiệu cầm đồ ở quận Hải Châu, Đà Nẵng, chưa làm thủ tục sang tên hiệu DAEWOO, biển số 43A - 260.33). Th để một bao ở chân ghế phụ phía trước và một bao nằm ở chân ghế sau bên phải và dùng một tấm chăn có màu vàng, đỏ để che đậy bao thuốc nổ để ở ghế trước. Sau đó, Th gọi cho anh Hoàng Thoại Linh, là người quen biết gần nhà, trú tại 177 Bùi Thị Xuân, phường Phường Đức, thành phố Huế, thuê Linh lái xe ô tô hiệu DAEWOO, biển số 43A - 260.33, xe để trong sân nhà của Th và chở Th từ nhà ở của mình đến bến xe phía Nam, thành phố Huế với giá Thê là 300.000 đồng nhưng chưa đưa tiền. Khi Thê, Th không cho Linh biết trên xe có chứa Thốc nổ. Vào khoảng 07 giờ 30 cùng ngày Linh đến nhà chở Th. Khi đang đi trên đường Bùi Thị Xuân, thành phố Huế thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế phát hiện bắt quả tang Phạm Thị Th cùng với tang vật là khoảng 73 kilogam thuốc nổ. Quá trình kiểm tra phương tiện, ngoài số thuốc nổ trên, còn phát hiện tạm giữ 01 dùi cui điện, 01 bình xịt hơi cay. (Các vật này Th khai đã mua của một người không xác định được lai lịch, nhân thân và để trên xe ô tô với mục đích nhằm sử dụng phòng thân); 01 dao rọc giấy, 01 cái chăn, và 02 điện thoại di động hiệu Sam sung của Th. Qua đấu tranh, Phạm Thị Th khai nguồn gốc số thuốc nổ là do một người phụ nữ tên “Gái” có đặc điểm cao khoảng 1m70, người to, nặng khoảng 80 kg, da ngăm đen, tóc ngắn, không nhìn rõ mặt, không rõ nhân thân, địa chỉ đã thuê Th chở 02 (hai) bao hàng (thuốc nổ) trọng

lượng khoảng 73 kilogam đến bến xe phía Nam, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế với giá Thê là 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) nhưng chưa lấy tiền. Quá trình điều tra, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế đã tiến hành điều tra, xác minh về nguồn gốc số Thốc nổ theo lời khai của Phạm Thị Th đã tàng trữ, vận chuyển, nhưng không xác định được người phụ nữ tên “Gái” đưa Thốc nổ đến cho Th.

Ngày 15 tháng 4 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế ra Quyết định trưng cầu giám định số 156 đối với số tang vật nghi thuộc nổ. Tại bản Kết luận giám định số 218/GĐ ngày 20 tháng 4 năm 2020 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận các mẫu vật giám định trong hai túi ni lông ký hiệu M2 và M3 đều là thuốc nổ loại hỗn hợp có thành phần TNT (Trinitrotoluen) và bột nhôm (Al). Vụ việc được chuyển lên Cơ quan An ninh điều tra thụ lý theo thẩm quyền.

Ngày 18 tháng 5 năm 2020 Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế đã trưng cầu Phân viện Khoa học hình sự Bộ Công an tại thành phố Đà Nẵng giám định dùi cui điện và bình xịt hơi cay đã tạm giữ. Tại bản giám định số 506/C09C-Đ2 ngày 05 tháng 6 năm 2020 của Phân viện Khoa học hình sự tại Đà Nẵng đã kết luận: Dùi cui điện và bình xịt hơi cay gửi giám định là phương tiện có tính năng, tác dụng tương tự công cụ hỗ trợ (Thốc công cụ hỗ trợ).

- Vật chứng của vụ án:

Cơ quan điều tra đã Th giữ khoảng 73 kg thuốc nổ; 01 xe ô tô hiệu DAEWOO, biển số 43A-260.33, số máy F16D3994098K, số khung F46D7H008489; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng đồng, có số IMEI 352213/08/027224/1, bên trong có 02 sim viettel; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng, có số IMEI 357160/08/077681/9. Bên trong có 01 sim viettel và 01 sim mobifone; 01 dao rọc giấy màu xanh nước biển, dài 16 cm; 01 cái chăn mỏng màu vàng đỏ, kích thước 1,4 x 2 cm; 01 dùi cui điện dài 17 cm, trên thân có dòng chữ “50000K VOLT 928 TYPE Direct-current ultrahigh voltage”; 01 bình xịt hơi cay, hình ống kim loại, màu xanh, trên thân bình có dòng chữ “AMERICAN STYLE NATO SUPER-PARALISANT.

Đối với vật chứng là thuốc nổ, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh đã nhập vào kho vũ khí thuộc Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thừa Thiên Huế lưu giữ, bảo quản. Các vật chứng khác, đã chuyển giao nhập vào kho vật chứng Công an tỉnh Thừa Thiên Huế. Đối với 01 dùi cui điện; 01 bình xịt hơi cay, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế đã chuyển giao cho Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh Thừa Thiên Huế để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKS-P1 ngày 21/8/2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Phạm Thị Th về tội “Tàng trữ, vận chuyển trái phép vật liệu nổ” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 305 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã phát biểu quan điểm và đề nghị:

Bị cáo Phạm Thị Th có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và biết rõ hành vi tàng trữ, vận chuyển trái phép vật liệu nổ là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì tham lam tiền bạc đã có thái độ cố ý, bất chấp pháp luật để thực hiện tội phạm. Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị Tòa án xét xử và phạt tù; trong đó đã có lần bị Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy tuyên phạt 03 năm 06 tháng tù giam về tội “Vận chuyển thuốc nổ trái phép”; điều đó chứng tỏ bị cáo không có thái độ hối lỗi; Quá trình điều tra bị cáo cho rằng người thuê bị cáo chở thuốc nổ là người phụ nữ không quen biết, có tên “Gái” nhưng không có cơ sở xác định; bị cáo thể hiện thái độ khai báo thiếu thành khẩn, bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; vì vậy xét cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc và cách ly khỏi xã hội đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 3 Điều 305 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo từ 08 đến 09 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 15/4/2020.

Về xử vật chứng: Đối với 01 dùi cui điện; 01 bình xịt hơi cay, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế đã chuyển giao cho Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh Thừa Thiên Huế để giải quyết theo thẩm quyền.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự để tuyên xử:

- Tịch thu khoảng 73 kg thuốc nổ theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16 tháng 9 năm 2020 giữa Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh - Cơ quan An ninh Điều tra Công an tỉnh và Cục Thi hành án dân sự tỉnh để bàn giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thừa Thiên Huế quản lý theo thẩm quyền.

- Tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước ½ chiếc xe ô tô nhãn hiệu DAEWOO, biển số 43A-260.33, số máy F16D3994098K, số khung F46D7H008489; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng đồng, có số IMEI 352213/08/027224/1, bên trong có 02 sim Viettel; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng, có số IMEI 357160/08/077681/9. Bên trong có 01 sim Viettel và 01 sim Mobifone, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14 tháng 9 năm 2020 giữa Cơ quan An ninh Điều tra Công an tỉnh và Cục Thi hành án dân sự tỉnh;

- Tịch thu tiêu hủy 01 dao rọc giấy màu xanh nước biển, dài 16 cm; 01 cái chèn mỏng màu vàng đỏ, kích thước 1,4 x 2 cm có đặc điểm theo giao nhận vật chứng ngày 14 tháng 9 năm 2020 giữa Cơ quan An ninh Điều tra Công an tỉnh và Cục Thi hành án dân sự tỉnh.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Cần buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không ai có khiếu nại, tố cáo gì nên đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Thị Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác đã Th thập có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa.

Đã có đủ cơ sở kết luận: Vào giữa tháng 4 năm 2020 bị cáo Phạm Thị Th đã có hành vi lén lút cất giấu, tàng trữ khoảng 73 (Bảy mươi ba) kg thuốc nổ tại nhà ở của Th thuộc tổ 10 khu vực 4, phường Th, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Sau đó, Th cất giấu số thuốc nổ trên vào xe ô tô hiệu DAEWOO biển số 43A-260.33 của Th đã mua nhưng chưa sang tên, tại hiệu cầm đồ “DUY” do anh Nguyễn Anh Tuấn làm chủ, trú tại: số 47 Trần Bình Trọng, Phường Phước Ninh, quận Hải châu, thành phố Đà Nẵng.

Vào khoảng 07 giờ 30 phút sáng ngày 15 tháng 4 năm 2020, Th thuê anh Hoàng Thoại Linh là tài xế lái xe thuê vận chuyển số thuốc nổ trên từ nhà đến bến xe phía Nam, thành phố Huế, theo Th khai chở thuê cho một người phụ nữ tên “Gái”, không quen biết, không rõ địa chỉ, không có số điện thoại với số tiền thỏa thuận 500.000đ nhưng chưa lấy tiền. Trên đường vận chuyển số thuốc nổ nói trên thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang Phạm Thị Th cùng số tang vật, gồm:

- 01 xe ô tô hiệu DAEWOO, biển số 43A-260.33, số máy F16D3994098K, số khung F46D7H008489;

- Thu giữ khoảng 73 kg thuốc nổ; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng đồng, có số IMEI 352213/08/027224/1, bên trong có 02 sim viettel; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng, có số IMEI 357160/08/077681/9. Bên trong có 01 sim Viettel và 01 sim Mobifone; 01 dao rọc giấy màu xanh nước biển, dài 16 cm; 01 cái chèn mỏng màu vàng đỏ, kích thước 1,4 x 2 cm;

- 01 dùi cui điện dài 17 cm, trên thân có dòng chữ “50000K VOLT 928 TYPE Direct-current ultrahigh voltage”; 01 bình xịt hơi cay hình ống kim loại, màu xanh, trên thân bình có dòng chữ “AMERICAN STYLE NATO SUPER-PARALISANT.

Tại bản kết luận giám định số 218/GĐ ngày 20 tháng 4 năm 2020 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận các mẫu vật giám định trong hai túi ni lông ký hiệu M2 và M3 đều là thuốc nổ loại hỗn hợp có thành phần TNT (Trinitrotoluen) và bột nhôm (Al).

Chúng tôi, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Phạm Thị Th về tội “Tàng trữ, vận chuyển trái phép vật liệu nổ” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 305 Bộ luật hình sự năm 2015 theo nội dung bản Cáo trạng số 25/CT-VKS-P1 ngày 21/8/2020 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo Phạm Thị Th là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có đủ nhận thức và biết rõ hành vi tàng trữ, vận chuyển trái phép vật liệu nổ là hành vi nguy hiểm cho xã hội bị Nhà nước nghiêm cấm, là hành vi vi phạm pháp luật và sẽ phải bị truy cứu trách nhiệm hình sự; bản thân bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử và phạt tù về hành vi “Vận chuyển thuốc nổ trái phép” nên buộc bị cáo phải biết rõ hậu quả về hành vi thực hiện tội phạm của mình. Nhưng vì tính tham lam, háms lợi nên bị cáo vẫn bất chấp và cố ý thực hiện hành vi phạm tội rất nghiêm trọng.

Ngoài hành vi phạm tội tàng trữ, vận chuyển trái phép vật liệu nổ, bị cáo còn có hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép 01 dùi cui điện; 01 bình xịt hơi cay trái phép; quá trình điều tra, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế đã chuyển giao cho Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh Thừa Thiên Huế giải quyết theo thẩm quyền và bị cáo đã bị Cơ quan Điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt vi phạm hành chính theo qui định là có căn cứ pháp luật.

Xét thấy, hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an, gây dư luận xấu trong xã hội, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh chính trị tại địa phương. Do đó, cần phải xét xử, áp dụng mức hình phạt nghiêm để cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo và góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm, giữ vững trật tự xã hội.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng:

Xét nhân thân, bị cáo có nhân thân xấu: Năm 1996 đã bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng tuyên phạt 12 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Năm 2012 tiếp tục phạm tội, bị Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 03 năm 6 tháng tù về tội “Vận chuyển trái phép vật liệu nổ”. Sau khi chấp hành xong các bản án trở về địa phương, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân, đã bất chấp pháp luật, tiếp tục cố ý phạm tội, lần phạm tội này thuộc trường hợp rất nghiêm trọng.

Vì vậy, cần áp dụng mức xử phạt tù để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Tuy nhiên, xét thấy quá trình xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo đã tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và mong được hưởng sự khoan hồng của pháp

luật, nên cần áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe ô tô hiệu DAEWOO, biển số 43A-260.33, số máy F16D3994098K, số khung F46D7H008489; do Phạm Thị Th đã mua tại hiệu cầm đồ “DUY” của anh Nguyễn Anh Tuấn, là chủ hiệu cầm đồ tại quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng nhưng chưa làm thủ tục sang tên theo qui định, bị cáo Th đã dùng chiếc xe này vào việc phạm tội. Tại hồ sơ thể hiện anh Nguyễn Văn T và Phạm Thị Th là vợ chồng, có đăng ký kết hôn hợp pháp theo qui định pháp luật. Các tài liệu và lời khai tại hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo và lời khai của anh Nguyễn Văn T tại phiên tòa thể hiện: Nguồn gốc chiếc xe này được hình thành trong thời kỳ hôn nhân, do đó chiếc xe này là tài sản chung hợp nhất của vợ chồng bị cáo theo qui định tại Điều 33 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; do bị cáo dùng xe vào việc phạm tội nhưng anh Nguyễn Văn T hoàn toàn không biết, anh T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo qui định pháp luật.

Do đó, cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước ½ chiếc xe ô tô hiệu DAEWOO, biển số 43A-260.33 số máy F16D3994098K, số khung F46D7H008489; theo qui định pháp luật.

Căn cứ điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự để tuyên xử:

- Tịch thu khoảng 73 kg thuốc nổ giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thừa Thiên Huế quản lý theo thẩm quyền, theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16 tháng 9 năm 2020 giữa Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh - Cơ quan An ninh Điều tra Công an tỉnh và Cục Thi hành án dân sự tỉnh.

- Tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước ½ chiếc xe ô tô nhãn hiệu DAEWOO, biển số 43A-260.33, số máy F16D3994098K, số khung F46D7H008489; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng đồng, có số IMEI 352213/08/027224/1, bên trong có 02 sim viettel; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng, có số IMEI 357160/08/077681/9. Bên trong có 01 sim viettel và 01 sim mobifone, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14 tháng 9 năm 2020 giữa Cơ quan An ninh Điều tra Công an tỉnh và Cục Thi hành án dân sự tỉnh;

- Tịch thu tiêu hủy 01 dao rọc giấy màu xanh nước biển, dài 16 cm; 01 cái chần mỏng màu vàng đỏ, kích thước 1,4 x 2 cm có đặc điểm theo giao nhận vật chứng ngày 14 tháng 9 năm 2020 giữa Cơ quan An ninh Điều tra Công an tỉnh và Cục Thi hành án dân sự tỉnh.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Cần buộc bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thị Th phạm tội “Tàng trữ, vận chuyển trái phép vật liệu nổ”.

[2] Về hình phạt:

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 305; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Phạm Thị Th 08 (Tám) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 15/4/2020.

[3] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tuyên xử:

- Tịch thu khoảng 73 kg thuốc nổ giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thừa Thiên Huế xử lý theo thẩm quyền, theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16 tháng 9 năm 2020 giữa Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh - Cơ quan An ninh Điều tra Công an tỉnh và Cục Thi hành án dân sự tỉnh.

- Tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước, gồm:

+ ½ trị giá trị chiếc xe ô tô nhãn hiệu DAEWOO, biển số 43A-260.33, số máy F16D3994098K, số khung F46D7H008489;

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng đồng, có số IMEI 352213/08/027224/1, bên trong có 02 sim Viettel; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng, có số IMEI 357160/08/077681/9. Bên trong có 01 sim Viettel và 01 sim Mobifone;

- Tịch thu tiêu hủy, gồm: 01 dao rọc giấy màu xanh nước biển, dài 16 cm; 01 cái chặn móng màu vàng đỏ, kích thước 1,4 x 2 cm;

Tất cả các vật chứng bị tịch thu sung công có đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14 tháng 9 năm 2020 giữa Cơ quan An ninh Điều tra Công an tỉnh và Cục Thi hành án dân sự tỉnh.

[4] Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/NQ-QH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Thị Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- CQCSĐT Công an tỉnh TT Huế;
- Cơ quan THAHS tỉnh TT Huế;
- Cục THADS tỉnh TT Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ vụ án;
- Lưu hồ sơ; Tòa HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Bùi Văn Thanh